

**DANH SÁCH THỰC HIỆN TÍNH GIẢN BIẾN CHẾ ĐỘT II NĂM 2023**

(Kèm theo Văn bản số: /SNV-CCVC ngày tháng năm 2023 của Sở Nội vụ )

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Thời điểm tính giản biên chế	Được hưởng chính sách		Lý do tính giản
					Nghỉ hưu trước tuổi	Thời việc ngày	
	A	I	2	3	4	5	6
<b>I Cơ quan hành chính</b>							
<b>Sở Tài nguyên và Môi trường</b>							
1	Diệp Xuân Vinh	10/05/1967	Chuyên viên (nguyên PTP Giá đất, Bồi thường và Tái định cư, Chi cục Quản lý đất đai, từ ngày 01/9/2020)	01/7/2023	x		Điểm g Khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 02/11/2018 của Bộ Nội vụ: Trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tính giản biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc (70 ngày) cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật bảo hiểm xã hội (60 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định của pháp luật nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính giản biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
<b>Sở Y tế</b>							
2	Nguyễn Hữu Thạch	16/06/1967	Nhân viên phòng Nghiệp vụ Y, Dược Sở Y tế (nguyên công chức Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Kon Tum)	01/07/2023	x		Điểm c Khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 02/11/2018 của Bộ Nội vụ về chính sách tính giản biên chế (Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc được cơ quan, đơn vị bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý). Thực hiện Hướng dẫn số 07-HD/BTCTW ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ban Tổ chức Trung ương về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum có Thông báo số 550-TB/TU ngày 11 tháng 8 năm 2022 về việc triển khai thực hiện và ban hành Thông báo số 717-TB/TU ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều chuyển biên chế từ khối Đảng sang khối Chính quyền địa phương; đồng thời Trưởng ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh có Quyết định số 11-QĐ/BBVCSKCB ngày 24 tháng 3 năm 2023 điều động ông Nguyễn Hữu Thạch công chức Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ đến nhận công tác tại Sở Y tế; được Sở Y tế phân công công tác về phòng Nghiệp vụ Y, Dược Sở Y tế, vị trí chuyên viên quản lý nghiệp vụ y để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.
<b>Sở Nông nghiệp và PTNT</b>							
3	Trần Ngọc Luận	12/10/1965	Trưởng phòng BVTV-KDND	01/7/2023	x		Điểm g Khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 02/11/2018 của Bộ Nội vụ: Trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tính giản biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc (64 ngày) cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật bảo hiểm xã hội (60 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định của pháp luật nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính giản biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
<b>UBND Thành phố</b>							
4	Phan Thị Diệu Thủy	05/01/1972	Kế toán trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 50 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính giản biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
<b>II Đơn vị sự nghiệp công lập</b>							
<b>Sở Y tế</b>							
5	Đỗ Xuân Thủy	21/03/1967	Nhân viên Khoa An toàn thực phẩm-Y tế công cộng và Dinh dưỡng Trung tâm Y tế huyện Tư Mờ Rông	01/07/2023	x		Điểm d Khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 02/11/2018 của Bộ Nội vụ về chính sách tính giản biên chế: Có 02 năm liền tiếp liền kề tại thời điểm xét tính giản biên chế, cán bộ, công chức có 01 năm được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp hoặc không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tính giản biên chế nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
<b>UBND Thành phố Kon Tum</b>							
6	Nguyễn Thị Huệ	05/02/1970	Giáo viên, Trưởng Tiểu học Phan Đình Phùng	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 45 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính giản biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
7	Lê Thị Xuân	05/9/1969	Giáo viên, Trưởng Tiểu học Trần Phú	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 41 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính giản biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
8	Đặng Thị Kim Loan	23/7/1970	Phó Hiệu, trưởng Trường Tiểu học Trần Phú	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 56 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính giản biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
9	Đỗ Công Thành	12/01/1967	Giáo viên, Trưởng Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 71 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính giản biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Thời điểm tính gián biên chế	Được hưởng chính sách		Lý do tính gián
					Nghỉ hưu trước tuổi	Thời việc ngay	
10	Đỗ Thị Diễm Linh	03/02/1971	Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Tuổi Ngọc	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 48 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
11	Phạm Thị Thuý	23/7/1971	Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Hoa Sen	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 44 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
12	Trần Thị Sang	07/02/1971	Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lê Hồng Phong	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 61 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
13	Trần Thị Thu Hải	10/6/1972	Giáo viên Trường Tiểu học Lê Hồng Phong	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 61 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
14	Nguyễn Thị Diên	13/9/1970	Giáo viên Trường Tiểu học Lê Hồng Phong	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 66 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
15	Lê Thị Lưu	18/5/1972	Giáo viên Trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 66 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (60 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
16	Nguyễn Thị Minh	07/7/1971	Giáo viên Trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 71 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (60 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
17	Trần Thị Du Phương	30/11/1970	Giáo viên Trường Tiểu học Quang Trung	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 45 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
18	Lương Thị Năm	03/6/1972	Giáo viên Trường Tiểu học Trần Phú	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 62 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
19	Phạm Thị Hiền	10/6/1971	Giáo viên Trường Tiểu học Trần Phú	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 49 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
20	Bùi Thị Thiện	18/10/1970	Giáo viên Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 63 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (60 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
21	Huỳnh Thị Thán	29/5/1970	Hiệu trưởng Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 58 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
22	Nguyễn Thị Lan	17/6/1970	Giáo viên Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 69 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (60 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
23	Bùi Thị Dục	06/10/1970	Giáo viên Trường Tiểu học Lê Văn Tám	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 64 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (60 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
24	Trần Thị Duyên	21/01/1970	Giáo viên Trường Tiểu học Cao Bá Quát	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 45 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
25	Đậu Thị Nhân	15/01/1972	Giáo viên Trường Tiểu học Kim Đồng	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 66 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (60 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Thời điểm tính gián biên chế	Được hưởng chính sách		Lý do tính gián
					Nghỉ hưu trước tuổi	Thời việc ngày	
							tiếp quản tự nguyện.
26	Lê Thị Thùy Dung	01/3/1971	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Huệ	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 64 ngày cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
27	Nguyễn Thị Ly	13/6/1972	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Huệ	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 40 ngày bằng số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
28	Lê Thị Bích Phượng	25/5/1971	Giáo viên tiểu học Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Trường Sa	01/7/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 62 ngày bằng số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
29	Huỳnh Xuân Quang	07/10/1966	Viên chức Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông thành phố Kon Tum	01/07/2023	x		Điểm g khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Có năm trước liền kề là năm 2022 có tổng số ngày nghỉ làm việc 66 ngày bằng số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật BHXH (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan BHXH chi trả trợ cấp ốm đau, nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
<b>UBND huyện Đắk Hà</b>							
30	Đặng Hùng Cường	11/04/1967	Viên chức Trung tâm Môi trường và Dịch vụ Đô thị	01/07/2023	x		Điểm e khoản 1 Điều 6 của Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Viên chức không hoàn thành nhiệm vụ năm liền kề (năm 2022), cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
31	Nguyễn Thị Hiền	20/3/1971	Giáo viên trường tiểu học Lê Văn Tám	01/7/2023	x		Điểm g Khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 02/11/2018 của Bộ Nội vụ: Trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tính gián biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc (40 ngày) bằng số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật bảo hiểm xã hội (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định của pháp luật nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
32	Bùi Thị Hồng	09/11/1971	Hiệu trưởng trường tiểu học Lê Văn Tám	01/7/2023	x		Điểm g Khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 02/11/2018 của Bộ Nội vụ: Trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tính gián biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc (61 ngày) bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật bảo hiểm xã hội (60 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định của pháp luật nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
33	Bùi Thị Nga	02/3/1971	Giáo viên trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	01/7/2023	x		Điểm e khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 21/01/2021: Có 02 năm liền tiếp liền kề tại thời điểm xét tính gián biên chế, Viên chức có 01 năm xếp loại chất lượng hoàn thành nhiệm vụ và 1 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp.
34	Từ Thị Kim Thanh	15/11/1970	PHT trường tiểu học Lê Quý Đôn	01/7/2023	x		Điểm g Khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 02/11/2018 của Bộ Nội vụ: Trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tính gián biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc (40 ngày) bằng số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật bảo hiểm xã hội (40 ngày), có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định của pháp luật nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
35	Nguyễn Văn Thương	13/6/1970	Giáo viên trường TH và THCS xã Đắk Long	01/7/2023	x		Điểm e khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 21/01/2021: Có 02 năm liền tiếp liền kề tại thời điểm xét tính gián biên chế, Viên chức có 01 năm xếp loại chất lượng hoàn thành nhiệm vụ và 1 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp.
<b>UBND huyện Kon Rẫy</b>							
36	Nguyễn Thị Hương	12/02/1972	Giáo viên Trường Mầm non Hoa Hồng	01/7/2023	x		Điểm e khoản 1 Điều 6 của Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Viên chức không hoàn thành nhiệm vụ năm liền kề (năm học 2021-2022 được đánh giá xếp loại vào tháng 5/2022), cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
37	Nguyễn Thị Hồng Đức	20/03/1972	Giáo viên Trường THCS Đắk Tô Re	01/7/2023	x		Điểm e khoản 1 Điều 6 của Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV: Viên chức không hoàn thành nhiệm vụ năm liền kề (năm học 2021-2022 được đánh giá xếp loại vào tháng 5/2022), cá nhân tự nguyện thực hiện tính gián biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
<b>UBND huyện Tu Mơ Rông</b>							
38	Y Châm	07/04/1976	Giáo viên Trường Mầm non, xã Tu Mơ Rông	01/7/2023	x		Điểm e khoản 1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 21/01/2021: Có 02 năm liền tiếp liền kề tại thời điểm xét tính gián biên chế, Viên chức có 01 năm xếp loại chất lượng HTNV và 1 năm không HTNV nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp. Bản thân tự nguyện thực hiện Tính gián biên chế.

(Danh sách này có 38 trường hợp)